

TÔNG CÔNG TY SÔNG ĐÀ
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: Các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 4

Hội đồng quản trị công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch năm 2022.

(Có báo cáo kèm theo)

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của công ty cổ phần Sông Đà 4 cụ thể sau:

Stt	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2021		
			KH	TH	Tỷ lệ
1	Tổng giá trị SXKD	10 ⁹ đ	705	720,9	102%
2	Doanh thu và thu nhập khác	10 ⁹ đ	727	533,2	73%
3	Lợi nhuận	10 ⁹ đ			
-	LN trước thuế	10 ⁹ đ	3,5	2,7	77%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁹ đ	2,87	2,01	70%
4	Thu nhập BQ (tháng)	10 ³ đ	8,94	8,66	96%
5	Các khoản nộp NN	10 ⁹ đ	39,29	23,979	61,%
6	Vốn chủ sở hữu	10 ⁹ đ	182,52	180,74	99,0%
7	Tổng tài sản	10 ⁹ đ	1.207	1.349	112%
8	Công tác đầu tư	10 ⁹ đ	0	0	
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	2%	0	

III. Kế hoạch SXKD năm 2021:

Kế hoạch SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2022
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	TỔNG GIÁ TRỊ SXKD	10 ⁹ đ	763
	Giá trị xây lắp	10 ⁹ đ	702,47

TT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2022
	Giá trị sản xuất công nghiệp	10 ⁹ đ	38,03
	Giá trị phục vụ xây lắp	10 ⁹ đ	23,16
II	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH		
1	Doanh thu	10 ⁹ đ	688
2	Lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁹ đ	3,0
	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10 ⁹ đ	2,4
3	Nộp ngân sách	10 ⁹ đ	51,93
4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁹ đ	183,49
5	Vốn điều lệ	10 ⁹ đ	103
6	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	0
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁹đ	0

IV. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch năm 2022.

(Có báo cáo kèm theo)

V. Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và kế toán AAC.

(Có báo cáo kèm theo)

VI. Phương án phân phối lợi nhuận:

1. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: 2.006.611.461, đồng.

2. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận:

- a. Lợi nhuận phân phối và trích lập các quỹ là: 2.006.611.461, đồng.
- b. Trích lập các quỹ: 0, đồng
- + Quỹ đầu tư phát triển: 0, đồng,
- + Quỹ khen thưởng phúc lợi: 0, đồng.
- c. Lợi nhuận để lại (a-b): 2.006.611.461, đồng.
- d. Tỷ lệ chia cổ tức: 0 %.

VII. Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những Công ty kiểm toán thuộc danh sách được Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận để đảm bảo tính linh hoạt, phù hợp với kế hoạch lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 và hợp nhất Tổng công ty Sông Đà -CTCP.

VIII. Báo cáo chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021. Dự toán chi thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022:

1. Báo cáo chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Theo mục 5, điều 1 Nghị quyết số 14NQ/ĐHĐCĐ ngày 30/6/2021 : Dự toán chi tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát là: 912.000.000 đồng.

Với những nỗ lực trong năm 2021 của Bộ máy điều hành và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị được chi tiền lương đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng ban kiểm soát theo thực tế đơn vị đã chi: 649.921.000 đồng.

Đối với tiền thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát, đề nghị quyết toán bằng 90% giá trị dự toán, tương ứng 172.800.000 đồng, cụ thể:

Stt	Chức danh	S. L	Dự toán	Mức đề xuất quyết toán	Số tháng	Tổng cộng
I	Tiền lương					649.921.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	36.106.000	12	433.281.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	18.053.000	12	216.640.000
II	Thù Lao					172.800.000
1	Thành viên HĐQT	2	5.000.000	4.500.000	12	108.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	2.700.000	12	64.800.000
	Tổng cộng					822.721.000

2. Dự toán chi tiền lương, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 là 912.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Số lượng	Dự toán	Số tháng	Tổng cộng
I	Tiền lương				720.000.000
1	Chủ tịch HĐQT	1	40.000.000	12	480.000.000
2	Trưởng Ban kiểm soát	1	20.000.000	12	240.000.000
II	Thù Lao				192.000.000
1	Thành viên HĐQT	2	5.000.000	12	120.000.000
2	Thành viên BKS	2	3.000.000	12	72.000.000
	Tổng cộng				912.000.000

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 4 kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Đặng Văn Chiến